

Bản án số: 329/2023/HS-ST
Ngày 24/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn
Bà Ngô Thị Thúy Hào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành L – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 317/2023/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: 704/7 đường C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở trước khi bị bắt: 65/12 đường N, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; cha tên: **Nguyễn Ngọc T1** và mẹ tên: **Nguyễn Thị Huyền T2**; gia đình bị cáo có 04 (bốn) anh chị em, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 09 tháng 6 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

2. **Phạm Văn T3**, sinh năm 1966 tại tỉnh Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: 69 đường L, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở trước khi bị bắt: 212D20 đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: xe ôm; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên: **Phạm Văn Á** và mẹ tên: **Nguyễn Thị P**; gia đình bị cáo có 07 (bảy) anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên **Nguyễn Thị H**; bị cáo có 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 09 tháng 6 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 09/6/2023, Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố V phối hợp cùng với Công an phường T, thành phố V và Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 3 bắt quả tang đối tượng Phạm Văn T3 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác tại trước chung cư S (địa chỉ: số B đường L, phường T, thành phố V); đồng thời thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng (T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng khay); 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu xanh (T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc); 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu đen; 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, mang biển kiểm soát: 72C1-110.23.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T3 tại địa chỉ B đường N, phường T, thành phố V thu giữ:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 04 (bốn) gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng, T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng khay;
- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 09 (chín) gói nylon chứa chất bột màu trắng, T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng khay;
- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 12 (mười hai) gói nylon chứa chất bột màu trắng, T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng khay;
- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 04 (bốn) gói nylon chứa chất rắn màu trắng, T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng khay;
- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 04 (bốn) gói nylon, mỗi gói chứa 03 (ba) viên nén màu xanh;
- 02 (hai) gói nylon bên trong mỗi gói chứa 02 (hai) viên nén màu xanh;
- 01 (một) gói nylon bên trong bên trong chứa 03 (ba) viên nén hình tam giác màu nâu;
- 01 (một) gói nylon bên trong bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu cam và 01 (một) viên nén màu xanh, tất cả số viên nén trên T3 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc);

Tại Cơ quan điều tra, T3 khai nhận:

Do trước đây thường chạy xe ôm chở Nguyễn Thị Ngọc T đi công chuyện nên khoảng cuối tháng 5/2023, khi T ngờ ý nhờ T3 giúp đi giao ma túy cho người mua để hưởng tiền công, T3 đã đồng ý. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ nêu trên là của T mua từ Thành phố Hồ Chí Minh. T nhận hàng rồi sau đó đưa cho T3 vào chiều ngày 07/06/2023 và nói T3 mang về nhà cất giấu, khi nào có khách cần mua T sẽ nhắn tin để T3 lấy ma túy đi bán cho con nghiện; tùy vào đơn hàng bán ma túy cho khách, sau khi giao ma túy trót lọt, T3 sẽ được Tuyền trả công khoảng 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại địa chỉ: 6 đường N, Phường C, thành phố V thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) cân tiểu ly màu xám; 70 (bảy mươi) vỏ gói nylon dạng túi zip chưa sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng; 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario màu nâu đen, biển kiểm soát: 72D1 - 442.18

Quá trình điều tra, **Nguyễn Thị Ngọc T** khai nhận:

Do mối quan hệ xã hội, **T** có quen biết với đối tượng bán ma túy tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên khi không có công việc và thu nhập, **T** nảy sinh ý định mua chất ma túy để bán lại kiếm lời. Thực hiện ý định, ngày 07/6/2023, qua mạng Telegram (số điện thoại 0918176070), **T** đặt mua của đối tượng tên **Nguyễn Thị Thùy D** lượng ma túy với số tiền là 10.000.000 đồng.

Sau khi nhận tiền qua chuyển khoản của **T**, **D** đóng hộp rồi gửi ma túy qua dịch vụ xe Hoa Mai từ Thành phố Hồ Chí Minh về Vũng Tàu cho **T**. Chiều cùng ngày, **T** ra khu vực ngã tư **G**, thành phố **V** nhận hộp hàng có chứa ma túy từ **D** gửi. Sau khi nhận hộp hàng, **T** điện thoại cho **Phạm Văn T3** ra lấy hàng, mang về cất giấu tại nhà của **T3** tại **số B đường N**, phường **T**, thành phố **V**.

Khoảng 23 giờ ngày 09/6/2023, **T** nhắn tin qua ứng dụng Telegram, nói **T3** lấy 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng khay cùng 01 (một) gói 05 (năm) viên nén ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc, mang đến trước **chung cư S** giao cho khách và thu số tiền là 5.350.000 đồng. Theo lời **T**, **T3** lấy số ma túy như được dặn, bỏ vào túi áo ngực bên phải rồi điều khiển xe máy đến **chung cư S** chờ giao cho khách thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, **Nguyễn Thị Ngọc T** và **Phạm Văn T3** đều khai nhận việc **T** 02 (hai) lần mua ma túy từ **Nguyễn Thị Thùy D** với giá 10.000.000 đồng; số ma túy đã mua được giao cho **T3** cất giữ và mang giao cho khách theo chỉ đạo của **T**; trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5/2023 đến ngày bị bắt, các bị cáo đã bán cho các đối tượng sử dụng chất ma túy từ 3 - 4 lần, nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm và đối tượng mua ma túy.

Kết luận giám định số 254/KL-KTHS-MT, ngày 20/6/2023 của **Phòng K**, **Công an tỉnh B** kết luận:

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (**số A**) . . . Bên trong có: 04 (bốn) gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A1); 09 (chín) gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A2); 12 (mười hai) gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A3); 04 (bốn) gói nylon chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu mẫu A4); 17 (mười bảy) viên nén màu xanh không rõ hình (ký hiệu mẫu A5); 03 (ba) viên nén hình tam giác màu nâu (ký hiệu mẫu A6); 03 (ba) viên nén hình bầu dục màu cam (ký hiệu mẫu A7);

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (**số B**) . . . Bên trong có: 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A8) và 05 (năm) viên nén màu xanh không rõ hình (ký hiệu mẫu A9);

- Mẫu A1 có khối lượng 7,0503 gam, là ma túy, loại Ketamine.
- Mẫu A2 có khối lượng 4,3437 gam, là ma túy, loại Ketamine.
- Mẫu A3 có khối lượng 5,5689 gam, là ma túy, loại Ketamine.
- Mẫu A4 có khối lượng 15,8433 gam, là ma túy, loại Ketamine.
- Mẫu A5 có khối lượng 6,1655 gam, là ma túy, loại MDMA.
- Mẫu A6 có khối lượng 1,0887 gam, là ma túy, loại MDMA.
- Mẫu A7 có khối lượng 1,2165 gam, là ma túy, loại MDMA.
- Mẫu A8 có khối lượng 1,7496 gam, là ma túy, loại Ketamine.
- Mẫu A9 có khối lượng 1,8098 gam, là ma túy, loại MDMA.

* Cơ quan Công an đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong số: 254/1; 254/2KL ngày 23/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, là phong bì chứa các chất ma túy còn lại sau giám định;
- 01 (một) cân tiểu ly màu xám;
- 70 (bảy mươi) vỏ gói nylon dạng túi zip chưa sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu đen đã qua sử dụng, Imei: 865966047317470.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh ; Imei: 357569690445278.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng; Imei: 356963063883333.
- 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario màu nâu đen, biển kiểm soát: 72D1 - 442.18; số khung: MH1JM5116KK490121; số máy: JM51E1489776.
- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72C1-110.23; số khung: RLHJC4319BY218837; số máy: JC43E1789594.

Các vật chứng nêu trên được Cơ quan điều tra chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 294/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T và bị cáo Phạm Văn T3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T và bị cáo Phạm Văn T3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

- Áp dụng điểm p, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T3 từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án và 01 (một) cân tiểu ly màu xám; 70 (bảy mươi) vỏ gói nylon dạng túi zip chưa sử dụng do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu đen đã qua sử dụng, Imei: 865966047317470; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng; Imei: 356963063883333 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72C1-110.23; số khung: RLHJC4319BY218837; số máy: JC43E1789594 do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên đề nghị tịch thu sung công.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh; Imei: 357569690445278 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario màu nâu đen, biển kiểm soát: 72D1- 442.18; số khung: MH1JM5116KK490121; số máy: JM51E1489776 là tài sản cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo T.

Bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị cáo **Phạm Văn T3** đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị cáo **Phạm Văn T3** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 07/6/2023, **Nguyễn Thị Ngọc T** đã liên hệ, đặt mua của đối tượng **Nguyễn Thị Thùy D** (tại Thành phố Hồ Chí Minh) số tiền 10.000.000 đồng ma túy tổng hợp. Số ma túy mua được của **D, T** đã giao cho **Phạm Văn T3** mang về cất giấu tại nhà của **T3** tại địa chỉ: **số B đường N, phường T, thành phố V** và mang bán cho người mua theo chỉ đạo của **T**; **T3** sẽ được **T** trả công từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi lần bán trót lọt cho con nghiện.

Vào khoảng 23 giờ ngày 09/6/2023, khi có khách hỏi mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng khay cùng 01 (một) gói 05 (năm) viên nén ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc, **T** đã nhắn tin cho **T3** qua mạng Telegram, lấy lượng và loại ma túy theo yêu cầu, địa điểm giao hàng là trước **chung cư S (đường L** nổi dài); số tiền phải thu là 5.350.000 đồng; Theo lời **T**, **T3** lấy số ma túy như được dặn, bỏ vào túi áo ngực bên phải rồi điều khiển xe máy đến trước **chung cư S** chờ giao ma túy cho khách thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ 1,7496 gam ma túy, loại Ketamine và 1,8098 gam ma túy, loại MDMA. Khám xét khẩn cấp nơi ở của **Nguyễn Thị Ngọc T** và **Phạm Văn T3** thu giữ thêm 8,4707 gam ma túy, loại MDMA và 32,8062 gam ma túy, loại Ketamine, cùng các công cụ, phương tiện để thực hiện việc mua, bán trái phép chất ma túy. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo là 33,5558 gam ma túy, loại Ketamine và 10,3805 gam ma túy, loại MDMA.

Quá trình điều tra, ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị cáo **Phạm Văn T3** còn khai nhận đã thực hiện việc bán ma túy cho các đối tượng sử dụng chất ma túy từ 3 - 4 lần, nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm và đối tượng mua ma túy.

Hành vi của các bị cáo thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình

sự.

Đối với đối tượng tên **Thùy D** là đối tượng nghi vấn bán ma túy cho **T**; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh qua số điện thoại và số tài khoản mà **T** đã liên hệ để mua bán chất ma túy. Kết quả xác minh xác định đối tượng có tên **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1997; Nơi thường trú: 324/2/5 **đường B, phường N, thành phố V; tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở: D đường T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh**. Tuy nhiên, **Nguyễn Thị Thùy D** hiện không sinh sống tại các địa chỉ trên. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối tượng **Nguyễn Thị Thùy D**, nếu đủ căn cứ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **T** và bị cáo **T3** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự thú về những lần bán ma túy trước khi bị bắt quả tang. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có công việc thu nhập thấp, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo **T** và bị cáo **T3**.

[6] Về tính chất đồng phạm và hình phạt: Bị cáo **T** và bị cáo **T3** cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, thống nhất chặt chẽ, không có người chủ mưu, cầm đầu nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo **T** là người mua ma túy về chia nhỏ để bán kiếm lời, bị cáo **T3** chỉ là người giúp sức cho **T** đi giao ma túy để được trả công. Vì vậy, bị cáo **T** sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo **T3**.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án và 01 (một) cân tiểu ly màu xám; 70 (bảy mươi) vỏ gói nylon dạng túi zip do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu đen đã qua sử dụng, Imei: 865966047317470; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng; Imei: 356963063883333 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72C1-110.23; số khung: RLHJC4319BY218837; số máy: JC43E1789594 do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh ; Imei: 357569690445278 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario màu nâu đen, biển kiểm soát: 72D1- 442.18; số khung: MH1JM5116KK490121; số máy: JM51E1489776 là tài sản cá nhân của bị cáo **T**, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo **T**.

[8] Về án phí: Bị cáo **T** và bị cáo **T3** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị cáo **Phạm Văn T3** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm p, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

- Căn cứ điểm p, b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn T3** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án có trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 254/1; 254/2KL ngày 23 tháng 6 năm 2023 của **Phòng K Công an tỉnh B** và tiêu hủy 01 (một) cân tiểu ly màu xám; 70 (bảy mươi) vỏ gói nylon dạng túi zip.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu đen đã qua sử dụng, Imei: 865966047317470 của bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T**; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng; Imei: 356963063883333 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72C1- 110.23; số khung: RLHJC4319BY218837; số máy: JC43E1789594 của bị cáo **Phạm Văn T3**.

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh; Imei: 357569690445278 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario màu nâu đen, biển kiểm soát: 72D1- 442.18; số khung: MH1JM5116KK490121; số máy: JM51E1489776.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-CCTHADS ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị cáo **Phạm Văn T3**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc T** và bị cáo **Phạm Văn T3** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc

thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC10, PC06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công An Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường

